

Số: /BC-PGDĐT

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I
và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024 - 2025

Thực hiện Văn bản số 3628/SGDDĐT-VP ngày 26/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024 - 2025;

Phòng GD&ĐT báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Phòng GD&ĐT luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối hợp giúp đỡ của các phòng ban chuyên môn, các đoàn thể huyện và Đảng ủy, UBND các xã.

Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục đã tích cực, chủ động tham mưu các giải pháp tổ chức thực hiện phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với địa phương. Đội ngũ nhà giáo tiếp tục được quan tâm đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đội ngũ nhà giáo trong toàn ngành luôn đoàn kết, nỗ lực vươn lên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các chính sách hỗ trợ học sinh của Nhà nước tiếp tục được thực hiện là điều kiện thuận lợi để huy động và duy trì số lượng học sinh.

Nhận thức của nhân dân các dân tộc trong huyện về công tác giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực.

2. Khó khăn

Địa bàn huyện rộng, đa số đời sống đồng bào dân tộc vùng biên giới còn khó khăn, tỷ lệ đói nghèo cao, nhiều điểm trường mầm non và tiểu học xa trung tâm.

Tình hình thiên tai tiếp diễn phức tạp, khó lường. Ngân sách địa phương chi cho giáo dục mặc dù đã được quan tâm nhưng còn hạn chế, nên gặp nhiều khó khăn đáp ứng yêu cầu cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018 và các quy định để đảm bảo điều kiện kiểm định chất

lượng giáo dục và trường học đạt chuẩn quốc gia.

Một số trường ở vùng đặc biệt khó khăn còn một số phòng học, phòng công vụ, phòng ở bán trú học sinh là phòng tạm.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học

a) Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, chủ động tham mưu UBND huyện các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ năm học và các điều kiện cần thiết về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường năm học 2024-2025¹.

b) Phối hợp với các cơ quan, ban ngành trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học: Công tác bồi dưỡng chính trị, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn giao thông; công tác y tế trường học, phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm; công tác tổ chức; tu sửa cơ sở vật chất, cấp kinh phí cho các nhà trường²...

¹ Giao chỉ tiêu phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho ngành GD&ĐT (Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh năm 2024); giao chỉ tiêu giáo dục và đào tạo cho các xã (Quyết định 651/QĐ-UBND, ngày 13/3/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo các xã thuộc huyện năm 2024 (năm học 2024-2025); ban hành kế hoạch thời gian năm học (Quyết định 2316/QĐ-UBND, ngày 14/8/2024, của UBND huyện Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025, đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên); nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Điện Biên (Văn bản số 2050/UBND-GDĐT, ngày 12/9/2024 của UBND huyện về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Điện Biên); giao số lớp, số học sinh, số người làm việc cho các trường năm học 2024-2025 (Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 11/8/2024 của UBND huyện giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị trường học do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc huyện Điện Biên năm 2024); Văn bản số 203-KH/HU, ngày 06/12/2024 của Huyện ủy Điện Biên về Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 174-KH/TU, ngày 22/10/2024 của Tỉnh ủy Điện Biên về triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Văn bản số 407/KH-UBND, ngày 31/12/2024 của UBND huyện Điện Biên về Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 203-KH/HU, ngày 06/12/2024 của Huyện ủy Điện Biên về thực hiện Kế hoạch số 174-KH/TU, ngày 22/10/2024 của Tỉnh ủy Điện Biên về triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI

Văn bản số 780/TTr-PGDĐT, ngày 03/6/2024 của Phòng GD&ĐT đề nghị đưa các trường học vào danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 huyện Điện Biên; Văn bản số 206/TTr-PGDĐT, ngày 03/02/2024 của Phòng GD&ĐT việc xin ý kiến phê duyệt chủ trương sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị tối thiểu, thiết bị dùng chung cho các trường MN, TH, THCS năm 2024 thuộc Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên;

² Văn bản số 971/PGDĐT-VP ngày 25/7/2024 của Phòng GD&ĐT về tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hè năm 2024; Công văn số 1012/KH-PGDĐT, ngày 01/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2024-2025; Văn bản số 780/TTr-PGDĐT, ngày 03/6/2024 của Phòng GD&ĐT đề nghị đưa các trường học vào danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 huyện Điện Biên; Văn bản số 206/TTr-PGDĐT, ngày 03/02/2024 của Phòng GD&ĐT việc xin ý kiến phê duyệt chủ trương sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị tối thiểu, thiết bị dùng chung cho các trường MN, TH, THCS năm 2024 thuộc Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên; Văn bản số 1250/TTr-PGDĐT ngày 10/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc xin chủ trương kiện toàn viên chức quản lý các trường học năm học 2024 – 2025; Văn bản số 1625/PGDĐT-TCCB, ngày 06/11/2024 của Phòng GD&ĐT về đề nghị tiếp nhận viên chức về công tác tại các đơn vị trường học thuộc quản lý của UBND huyện Điện Biên năm học 2024 – 2025...

c) Phòng GD&ĐT ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ các cấp học, các lĩnh vực tới các trường, phù hợp với đặc điểm của huyện và đảm bảo đúng chỉ đạo của Sở, Bộ GD&ĐT³.

d) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực của ngành và triển khai các văn bản mới, thay thế hoặc thay thế một phần các văn bản trước kịp thời tới các trường (góp ý Dự thảo Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (lần 2); góp ý một số nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; góp ý Dự thảo hồ sơ dự án Luật Nhà giáo; góp ý dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục mầm non, phổ thông, GDTX; đào tạo cao đẳng ngành GDMN; góp ý Dự thảo Quy định, quy chế, kế hoạch sử dụng hồ sơ điện tử ngành GD&ĐT; góp ý vào dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Góp ý đối với Dự thảo Thông tư quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo; góp ý Dự thảo Thông tư sửa đổi các Thông tư 17, 18, 19/2018/TT-BGDĐT ...).

e) Chỉ đạo các trường tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các lực lượng trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, huy động học sinh ra lớp; huy động các nguồn lực tu sửa cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường điểm trường, trường trung tâm; chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học, đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; phòng, chống, khắc phục thiệt hại do mưa lũ; phối hợp với phụ huynh học sinh chuẩn bị sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, vở viết cho học, quan tâm tới những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo 100% học sinh đều có sách giáo khoa học tập⁴.

³ Công văn số 1117/PGDĐT-GDMN, ngày 20/08/2024 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 – 2025; Công văn số 1091/PGDĐT-GDTH, ngày 19/08/2024 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025; Công văn số 1092/PGDĐT-THCS, ngày 19/08/2024 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục trung học năm học 2024 – 2025; văn bản số 1136/PGDĐT-CM ngày 23/8/2024 của Phòng GDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Quản lý chất lượng năm học 2024-2025; Công văn số 1237/PGDĐT-TC ngày 09/9/2024 của phòng GD&ĐT về việc triển khai hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2024-2025; Công văn số 1200/ GDĐT –VP ngày 31/8/2023 của phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2024-2025; Công văn số 1191/PGDĐT–CV ngày 04/9/2024 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch và tài chính năm học 2024-2025; Công văn số 1240/ KH-GDĐT ngày 09/9/2024 của phòng GD&ĐT về việc Kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2024-2025; Công văn số 1174/PGDĐT-TCCB ngày 29/8/2024 của phòng GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ công tác tổ chức và cán bộ năm học 2024-2025; Công văn số 1185/PGDĐT-CV ngày 04/9/2024 của phòng GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025; Công văn số 1203/PGDĐT-VP ngày 04/9/2024 của phòng GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ công tác y tế trường học năm học 2024-2025; Văn bản số 971/PGDĐT-VP ngày 25/7/2024 của Phòng GD&ĐT về tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hè năm 2024; Công văn số 1012/KH-PGDĐT, ngày 01/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2024-2025; Quyết định Số 92/QĐ-PGDĐT, ngày 26/7/2024 của Phòng GD&ĐT Quyết định về việc thành lập Đoàn giảng viên bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL, GV các trường cấp học MN, TH, THCS, hè 2024; công văn số 1177/BC-PGDĐT, ngày 30/8/2024 của Phòng GD&ĐT về Báo cáo Kết quả bồi dưỡng, tập huấn chính trị hè năm 2024 cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo; văn bản số 1806/PGDĐT-TCCB ngày 24/12/2024 của Phòng GD&ĐT về Về việc bồi dưỡng cấp chứng chỉ giáo viên THCS dạy môn Khoa học tự nhiên, giáo viên THCS dạy môn Lịch sử -Địa lý và giáo viên Tiểu học dạy môn Tin học - Công nghệ...

⁴ Kế hoạch số 198/KH-UBND, ngày 04/5/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc tuyển sinh năm học 2024-2025; văn bản số 621/PGDĐT-CM, ngày 06/5/2024 về triển khai Kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025;

Chỉ đạo các trường tự trường, khai giảng đúng thời gian quy định, nhanh chóng ổn định nền nếp sau khai giảng. Việc tổ chức các cuộc thi, hội thi được thực hiện theo đúng quy định; các trường làm tốt công tác truyền thông, phân công giáo viên tham gia hướng dẫn, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học qua đó góp phần thúc đẩy hoạt động chuyên môn trong các nhà trường. Phòng GD&ĐT tổ chức Kỳ thi, Cuộc thi cấp huyện (Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với cấp MN, THCS; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS, cuộc thi học sinh học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, cuộc thi IOE tiếng Anh trên internet), lựa chọn giáo viên, học sinh, dự án có kết quả cao đăng ký dự thi cấp tỉnh⁵.

f) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra năm học 2024-2025 theo đúng tiến độ; đến thời điểm 04/01/2025 đã kiểm tra được 14 trường⁶. Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ sát với tình hình thực tế, kịp thời nắm bắt thông tin, điều chỉnh những bất cập, khắc phục những hạn chế để phát triển nhà trường. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

g) Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được thực hiện có hiệu quả; Phòng đã kiểm tra rà soát hồ sơ kiểm định 7 trường, Sở GD&ĐT về kiểm định 5 trường trong tháng 01/2025⁷. Tính đến

văn bản số 1039/PGDĐT-VP, ngày 06/8/2024 về việc tăng cường đảm bảo an toàn trường học và chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2024-2025; văn bản số 1102/PGDĐT-VP, ngày 20/8/2024 về việc chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới, tổ chức các hoạt động đầu năm học và tổ chức khai giảng năm học 2024-2025...

Chỉ đạo các trường tăng cường công tác phòng, chống, khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra; nhất là 3 trường MN, TH, THCS bị ảnh hưởng do lũ quét tại xã Mường Pôn; Kịp thời hỗ trợ các học sinh không may bị chết; đồng thời kết nối với các tổ chức, cá nhân hảo tâm hỗ trợ cho học sinh sách giáo khoa, đồ dùng học sinh với tổng số trên 3450 cuốn vở viết, 318 bộ sách giáo khoa học sinh tiểu học, THCS; 100 bộ đồ dùng học tập và 80 ba lô cho học sinh cấp MN và nhiều đồ dùng cá nhân khác với tổng kinh phí quy đổi trên 120 triệu đồng để các em có điều kiện yên tâm học tập.

⁵ Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp huyện có 21/32 sản phẩm đạt giải đạt 65,6% (trong đó 03 Giải Nhất, 03 Giải Nhì, 05 Giải Ba, 10 Giải Khuyến khích). Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện; kết quả, công nhận cho 217/355 học sinh đạt giải, đạt 61,1% (trong đó, giải Nhất: 08 học sinh, giải Nhì: 34 học sinh; giải Ba: 72 học sinh; giải Khuyến khích: 103 học sinh); Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh; kết quả 128/136 học sinh đạt giải, đạt 94,1% (trong đó: 1 giải Nhất, 11 giải Nhì; 39 giải Ba; 77 giải KK).

Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với cấp MN, THCS: Đang thực hiện vòng thi biện pháp.

⁶ Trong năm học 2024-2025: Dự kiến kiểm tra 26/65 trường, chiếm 40% (trong đó, cấp MN: 9 trường, cấp TH: 13 trường, cấp THCS: 8 trường). Nội dung kiểm tra gồm: kiểm tra rà soát hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục; Kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế, công khai quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác quản lý của Hiệu trưởng và việc thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường...

Đến 04/01/2025 đã kiểm tra tổng số 14 trường. Trong đó kiểm tra chuyên đề hoạt động sư phạm nhà giáo, việc thực hiện chương trình giáo dục nhà trường tại 6 trường (02 trường MN: MN xã Noong Luống, MN xã Pom Lót; 2 trường TH: TH xã Noong Het, PTDTBT TH xã Mường Lói; kiểm tra tại 2 trường THCS: THCS xã Núa Ngam, THCS xã Pom Lót); kiểm tra hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục tại 7 trường (3 trường MN: MN xã Thanh Chăn, MN xã Mường Nhà, MN số 1 xã Na Tông; 2 trường TH: TH xã Thanh Hưng, TH xã Noong Luống; 2 trường THCS: TH&THCS xã Pa Thơm, THCS xã Mường Pôn); kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế, công khai, quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác quản lý của Hiệu trưởng và việc thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường tại 01 trường (TH xã Thanh Yên).

⁷ Phòng GD&ĐT rà soát hồ sơ kiểm định 7 trường (3 trường MN: MN xã Thanh Chăn, MN xã Mường Nhà, MN số 1 xã Na Tông; 2 trường TH: TH xã Thanh Hưng, TH xã Noong Luống; 2 trường THCS: TH&THCS xã Pa Thơm, THCS xã Mường Pôn).

04/01/2025, toàn huyện có Tổng số có 59/65 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 90,8%⁸; có 58/65 trường được đánh giá ngoài, đạt 89,2%⁹.

h) Chỉ đạo các trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, công tác dạy và học; tiếp tục phối hợp với VNPT Điện Biên và Viettel Điện Biên trong việc triển khai đồng bộ hệ sinh thái giáo dục trong toàn ngành, đưa hệ thống quản lý trường học, hệ thống quản lý hồ sơ, sổ sách giáo dục điện tử vào thực hiện tại 100% các cơ sở giáo dục (*eDoc đối với cấp THCS, Vnedu đối với cấp Mầm non và Tiểu học*); các trường đăng ký cấp và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số; triển khai hệ thống sổ điểm, học bạ điện tử đối với 100% các trường phổ thông; Phòng GD&ĐT ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử trong các cơ sở giáo dục thuộc huyện Điện Biên từ năm học 2024-2025. 100% các đơn vị trường sử dụng phần mềm quản lý thanh toán không dùng tiền mặt¹⁰.

i) Công tác truyền thông được thực hiện thường xuyên, các hoạt động của trường, của ngành được thông tin rộng rãi tới đội ngũ nhà giáo, người dân thông qua các kênh thông tin truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ, website, facebook, zalo¹¹. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học được thực hiện nghiêm túc; các văn bản được triển khai kịp thời tới đội ngũ nhà giáo, học sinh với các hình thức đa dạng, kịp thời¹². Việc thực hiện quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện nghiêm túc từ Phòng tới các trường.

k) Hoạt động hội đồng trường của các trường thực hiện theo Điều lệ tại Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020, Thông tư số

⁸ Về trường đạt chuẩn quốc gia: 59/65 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 90,8% (THCS: 16/17, tiểu học: 21/22 trường; mầm non: 22/26); trong đó 28 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 43% (10 trường mầm non, 10 trường TH, 8 trường THCS).

⁹ Về kiểm định chất lượng giáo dục: MN: 22/26, TH: 20/22, THCS: 16/17 trường.

¹⁰ Công văn số 1462/PGDĐT-CM, ngày 08/10/2024 của Phòng GD&ĐT về quản lý, sử dụng Hệ thống hồ sơ điện tử (eDoc, VNedu) trong các cơ sở giáo dục; Công văn số 1516/PGDĐT-VP, ngày 18/10/2024 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn đăng ký chứng thư số chuyên dùng công vụ do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp; Quyết định số 270/QĐ-PGDĐT, ngày 08/10/2024 của Phòng GD&ĐT về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử trong các cơ sở giáo dục thuộc huyện Điện Biên từ năm học 2024-2025...

¹¹ Kế hoạch số 171/KH-PGDĐT ngày 16/02/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo năm 2024; Công văn số 1204/PGDĐT-VP, ngày 04/09/2024 về tăng cường công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo năm học 2024-2025...

Từ đầu năm học 2024-2025, đã có trên 20 tin bài, phóng sự về Phòng, các trường được đăng tải trên Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ, Báo Giáo dục và Thời đại...; đã có trên 25 tin bài được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của huyện, Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT; trên 100 tin bài được đăng trên website các trường...

¹² Kế hoạch 1322/KH-PGDĐT, ngày 16/09/2024 Công tác pháp chế ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 – 2025; Công văn số 1205/PGDĐT-VP, ngày 04/09/2024 về việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, bạo lực học đường cho học sinh năm học 2024-2025; Công văn số 1039/PGDĐT-VP, 06/08/2024 về việc tăng cường đảm bảo an toàn trường học và chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2024-2025; công văn số 1133/PGDĐT-VP, ngày 23/08/2024 triển khai thực hiện phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 và tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về một số vấn đề dư luận quan tâm trên địa bàn huyện Điện Biên; Công văn số 1223/PGDĐT-VP, ngày 06/09/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về triển khai Camera giám sát tỉnh Điện Biên trên địa bàn huyện Điện Biên; Công văn số 1398/PGDĐT-VP, ngày 25/09/2024 về việc tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024; Công văn số 1487/PGDĐT-VP, ngày 11/10/2024 Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của Nhà nước về Dân số tại các trường THCS về KHHGĐ, sức khỏe tiền hôn nhân cho VTN/TN trên địa bàn huyện Điện Biên năm 2024

28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường mầm non, tiểu học, THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học: quyết nghị các chỉ tiêu trong năm học, chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát việc thực hiện các quyết nghị và việc thực hiện công tác dân chủ trong trường học.

l) Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc công tác công khai, dân chủ trong trường học; 100% các trường xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và thực hiện công khai các nội dung theo quy định (gồm nội dung công khai chung: Thông tin chung về cơ sở giáo dục, Thu, chi tài chính và nội dung công khai đối với giáo dục phổ thông: Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông, Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông); các nội dung công khai được thể hiện trên website nhà trường, góp phần tích cực trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ trong các nhà trường.

m) Những điểm mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục: Không.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

a) Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp điều chỉnh tăng số học sinh/lớp theo các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT trong đó trọng tâm thực hiện văn bản số 2149/UBND-NC ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh về việc đảm bảo nguồn giáo viên giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; kết quả tỷ lệ học sinh/lớp cấp MN đạt 21,7 trẻ/lớp; cấp TH đạt 25,7 học sinh/lớp; cấp THCS đạt 35,8 học sinh/lớp. So với cùng kỳ năm học trước số học sinh/lớp cấp THCS tăng 0,9 học sinh/lớp.

b) Đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu trường, lớp, học sinh, tỷ lệ huy động.

- Tổng số 65 trường (trong đó 26 trường MN, 22 trường TH, 17 trường THCS); giữ nguyên số trường so với năm học trước.

- Toàn ngành có 877 lớp; giảm 08 lớp so với cùng kỳ năm học trước, cụ thể:

+ Cấp mầm non: Tổng số 301 nhóm/lớp (trong đó: Nhà trẻ 94 nhóm/lớp, mẫu giáo 207 lớp, riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi 112lớp). So sánh với năm học trước số lớp giảm 2 lớp, so với đầu năm học giảm 1 lớp (Lý do dồn 1 lớp học sinh điểm trường Huổi ké trường MN số 2 xã Mường Pồn về Trung tâm trường).

+ Cấp TH: Số lớp hiện có: 372 lớp (trong đó khối 1: 76 lớp; khối 2: 84 lớp; khối 3: 69 lớp; khối 4: 72 lớp; khối 5: 71 lớp). Giảm 08 lớp so với kế hoạch tỉnh giao và giảm 05 lớp so với cùng kỳ năm học trước. Do chuyển HS từ điểm trường về trung tâm học và tăng số lượng HS/lớp.

+ Cấp THCS: Tổng số 204 lớp (trong đó: khối 6: 53 lớp, khối 7: 57 lớp, khối 8: 47 lớp; khối 9: 47 lớp). Giảm 5 lớp với tỉnh giao do thực hiện dồn ghép lớp, so với năm học trước giảm 01 lớp.

- Năm học 2024-2025, đã huy động được tổng số 23.371 học sinh; giảm 544 học sinh so với cùng kỳ năm học trước, so với UBND tỉnh giao tăng 81 học sinh. Tổng số học sinh dân tộc là 17.506. Trong đó:

+ Cấp Mầm non: Tổng số trẻ đi học là 6518 trẻ, trong đó nhà trẻ: 1692 trẻ, mẫu giáo: 4826 trẻ, riêng trẻ 5 tuổi 1760 trẻ. Tổng số trẻ học 2 buổi/ngày là 6518/6518 đạt 100%, số trẻ ăn bán trú tại trường là đạt 100%. Số trẻ dân tộc 4824 trẻ. So với kế hoạch UBND tỉnh giao tăng 1 trẻ.

+ Cấp Tiểu học: Huy động 9.548 học sinh (trong đó khối 1: 1725 học sinh, khối 2: 1937 học sinh, khối 3: 1896 học sinh, khối 4: 2026 học sinh, khối 5: 1963 học sinh). Số học sinh dân tộc là 7135 học sinh; số học sinh/lớp đạt 25,7. So với kế hoạch UBND tỉnh giao vượt 48 học sinh.

+ Cấp THCS: Huy động 7.305 học sinh (trong đó khối 6: 1840 học sinh, khối 7: 2048 học sinh; khối 8: 1749 học sinh; khối 9: 1668 học sinh). Số học sinh dân tộc là 5547 học sinh; số học sinh/lớp đạt 35,8. So với kế hoạch tỉnh giao tăng 32 học sinh.

- Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp

+ Cấp Mầm non: Tỷ lệ huy động trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi đạt: 56,3%; huy động trẻ 3-5 tuổi đạt 99,9%, riêng trẻ 5 tuổi đạt 99,9%. Tỷ lệ trẻ/nhóm, lớp: 21,7. So với kế hoạch tỉnh giao tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt chỉ tiêu, huy động nhà trẻ từ 3 đến dưới 36 tháng tăng 1,3%.

+ Cấp Tiểu học: Tỷ lệ huy động dân số 6 tuổi vào học lớp 1 và huy động dân số 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,9%. So với kế hoạch tỉnh giao: Tỷ lệ huy động dân số 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% kế hoạch; huy động dân số 6-10 tuổi học tiểu học vượt 0,1% kế hoạch. Cả 2 tỷ lệ huy động trên đều bằng so với cùng kỳ năm học trước.

+ Cấp THCS: Tỷ lệ huy động dân số 11 tuổi vào lớp 6 đạt 98,6%; huy động dân số 11-14 tuổi học THCS đạt 98,5%. So với cùng kỳ năm học trước tỷ lệ huy động dân số 11 tuổi vào lớp 6 tăng 0,1%, tỉ lệ huy động dân số 11-14 tuổi học THCS tăng 0,2%. So với kế hoạch tỉnh giao: Tỷ lệ dân số 11 tuổi vào lớp 6 và 11-14 tuổi học THCS đều vượt 0,1%.

- Phòng GD&ĐT đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích phát triển các trường mầm non ngoài công lập, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không có cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Các nhiệm vụ chung

a) Công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; triển khai thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Ban hành văn bản số 1131/PGDĐT-VP, ngày 23/08/2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024 – 2025; văn bản số 1237/CV-PGDĐT ngày 09/9/2024 của Phòng GD&ĐT về triển khai hướng

dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2024-2025; chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa và ý thức chấp hành pháp luật cho đội ngũ nhà giáo, học sinh trong các trường gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và các cuộc vận động, phong trào thi đua theo đúng các nội dung trong hướng dẫn nhiệm vụ năm học; đồng thời hướng dẫn khai thác, sử dụng mạng an toàn, hiệu quả, ngăn chặn việc cán bộ, nhà giáo, học sinh tham gia các hoạt động thiếu lành mạnh, chia sẻ, bình luận, cổ súy các thông tin sai trái lệch lạc, các hình ảnh phản cảm trên mạng xã hội, gây tác động tiêu cực.

Triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua trong năm học, nhất là phong trào thi đua “dạy tốt – học tốt” đã có nhiều giáo viên, học sinh đạt thành tích cao trong các cuộc thi được tuyên dương, khen thưởng kịp thời; đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được UBND huyện giao: Ngày Hội văn hoá Dân tộc Mông tổ chức ở xã Na U, Đại hội Hội Người cao tuổi huyện Điện Biên khóa I, nhiệm kỳ 2024-2029...

b) Đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp được đưa ra trong Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học”, tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội; xây dựng và thực hiện có hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục, trong đó chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, xây dựng “trường học hạnh phúc”¹³.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn để triển khai thực hiện trong năm học (Tập huấn bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng năm 2024; tập huấn sử dụng tài liệu về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về công tác xã hội, tư vấn tâm lý trường học...). Tăng cường các hoạt động phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội để

¹³ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học”) và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong HSSV;

Kế hoạch của UBND tỉnh: số 2276/KH-UBND ngày 01/8/2019 về thực hiện Đề án Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; Kế hoạch số 700/KH-UBND ngày 06/3/2023 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xây dựng văn hóa học đường;

Kế hoạch của Sở GDĐT: số 1960/KH-SGDĐT ngày 18/9/2019 về thực hiện đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 -2025” ngành GDĐT; số 744/KH-SGDĐT ngày 31/3/2023 của Sở GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành Giáo dục.

Kế hoạch của Phòng GDĐT: số 929/KH-PGDĐT, ngày 24/09/2019 về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” ngành GD&ĐT huyện Điện Biên; số 401/KH-PGDĐT, ngày 05/04/2023 về thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành Giáo dục

Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

quản lý, giáo dục và đảm bảo an toàn cho học sinh.

Chỉ đạo các trường thực hiện các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tuyên truyền đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy; hướng dẫn công tác y tế trường học, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các trường có tổ chức ăn; đồng thời rà soát toàn bộ các yếu tố không đảm bảo an ninh, an toàn trường học; phòng, chống gió bão, thời tiết cực đoan; có các giải pháp xử lý kịp thời và dứt điểm để bảo đảm an toàn cho đội ngũ nhà giáo, học sinh.

c) Việc tổ chức Lễ khai giảng, xây dựng nền nếp, cảnh quan, môi trường học đường. Công tác tuyên truyền ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, vận động học sinh ra lớp. Việc tổ chức các hoạt động đầu năm học mới. Việc rà soát, phân loại học sinh và phụ đạo, bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho học sinh.

Công tác tuyên truyền ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, vận động học sinh ra lớp luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp của chính quyền, các ban, ngành đoàn thể địa phương và phụ huynh học sinh; các trường tổ chức Lễ khai giảng gọn nhẹ, phù hợp với không khí vui tươi, phấn khởi tạo tâm thế cho học sinh trước khi bước vào năm học mới; sau khai giảng các trường nhanh chóng ổn định nền nếp dạy và học¹⁴.

Chỉ đạo các trường cấp học tiểu học, THCS tổ chức khảo sát chất lượng học sinh đầu năm theo hướng dẫn, đề của Sở GD&ĐT; phân tích kết quả đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng cuối năm học. Đồng thời nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng nhà trường, chất lượng các môn học; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học.

d) Số học sinh bỏ học, số học sinh đi học không chuyên cần (tính đến thời điểm báo cáo)

Các trường đẩy mạnh công tác phối hợp, vận động, tuyên truyền học sinh ra lớp, đảm bảo chỉ tiêu năm học; tuy nhiên vẫn còn 78 học sinh ở cả 2 cấp TH, THCS đi học không chuyên cần và 05 học sinh bỏ học.

Cấp học/đơn vị	Tổng số HS	HS bỏ học	HS đi học không chuyên cần	HS giảm so với đầu năm học
Mầm non	6518	0	0	0
TH	9.548		35	
THCS	7305	5	43	4
Tổng cộng	23371	5	78	4

¹⁴ văn bản số 1039/PGDĐT-VP, ngày 06/8/2024 về việc tăng cường đảm bảo an toàn trường học và chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2024-2025; văn bản số 1102/PGDĐT-VP, ngày 20/8/2024 về việc chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới, tổ chức các hoạt động đầu năm học và tổ chức khai giảng năm học 2024-2025...

e) Đánh giá việc thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục đầu năm học 2022-2023 theo hướng dẫn tại Công văn số 2204/SGDĐT-KHTC ngày 15/8/2024 v/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo

Đề nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên kế toán các trường, Phòng GD&ĐT tổ chức bồi dưỡng kiến thức về quản lý tài chính cho Hiệu trưởng các trường và bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho kế toán các trường trong dịp hè 2024.

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của HĐND, UBND tỉnh và Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025 (Văn bản số 1843/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên; Văn bản số 2520/UBND-GDĐT, ngày 06/11/2024 của UBND huyện Điện Biên thay thế cho Văn bản số 1843/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên) và Văn bản số 1842/UBND-GDĐT, ngày 17/8/2024 của UBND huyện Điện Biên về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Điện Biên.

Phòng GD&ĐT hướng dẫn, phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ xã hội hóa của các trường; tổng hợp các khoản thu báo cáo UBND huyện. Chỉ đạo các trường làm tốt công tác tuyên truyền trong đội ngũ nhà giáo và phụ huynh học sinh; quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thu đúng, thu đủ, không được lạm thu, không gây bức xúc trong dư luận xã hội và người dân. Đồng thời thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo quy định¹⁵.

Thực hiện kiểm tra lồng ghép việc thực hiện các khoản thu, công tác xã hội hoá tại các trường trong các đợt kiểm tra chuyên môn. Đến thời điểm hiện tại các trường thực hiện các khoản thu, công tác xã hội hoá theo quy định.

f) Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ

Tiếp tục được quan tâm, triển khai; tham mưu UBND huyện kế hoạch duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn Phổ cập giáo dục-Xóa mù chữ năm 2024, Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29- CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn huyện Điện Biên¹⁶. Chỉ đạo các trường điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu PCGD-XMC năm 2024 trên phần mềm của Bộ GD&ĐT, tiếp tục hoàn thiện bộ hồ sơ cấp xã để chuẩn

¹⁵ Văn bản số 1104/PGDĐT-VP, ngày 20/8/2024 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025 và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện; Văn bản số 1628/PGDĐT-VP, ngày 07/11/2024 của Phòng GD&ĐT về thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025...

¹⁶ Kế hoạch số 137/KH-UBND, ngày 25/3/2024 của UBND huyện Điện Biên về duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn Phổ cập giáo dục-Xóa mù chữ (PCGD-XMC) năm 2024. Kế hoạch số 137/KH-UBND, ngày 25/3/2024 của UBND huyện Điện Biên về duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn Phổ cập giáo dục-Xóa mù chữ (PCGD-XMC) năm 2024.

bị cho đợt kiểm tra công nhận duy trì đạt chuẩn PCGD-XMC cấp huyện năm 2024¹⁷. Mở 3 lớp XMC tại 2 xã Hua Thanh và Na Tông với tổng số 73 học viên.

UBND tỉnh kiểm tra công tác duy trì và đạt chuẩn phổ cập giáo dục – xóa mù chữ huyện Điện Biên năm 2024. Kết quả: 21/21 xã duy trì đạt chuẩn: PCGDMNTNT, PCGD TH MĐ3, PCGDTHCS MĐ3, XMC MĐ2.

g) Công tác giáo dục dân tộc

Công tác giáo dục dân tộc luôn được quan tâm, số học sinh dân tộc 17.506/23.370 học sinh, chiếm tỷ lệ 74,9%. Toàn huyện có 14 trường có học sinh ở bán trú (trong đó có 8 trường PTDTBT) với 2789 học sinh ở bán trú¹⁸. Chỉ đạo các trường có học sinh ở bán trú thực hiện đúng chức năng trường chuyên biệt¹⁹; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh; đặc biệt quan tâm đến đối tượng học sinh bán trú nhỏ tuổi sớm xa gia đình. Tổ chức nơi ăn, ở của học sinh sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh²⁰; thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và định mức bữa ăn của học sinh tại các trường có tổ chức bán trú; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và phát sinh dịch bệnh.

h) Việc thực hiện chế độ chính sách hiện hành đối với học sinh: tuyên truyền, phổ biến; xét duyệt, phê duyệt đối tượng học sinh thụ hưởng chính sách (nêu rõ các chính sách và số lượng học sinh được thụ hưởng của đơn vị).

Thực hiện nghiêm các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với giáo viên, học sinh theo quy định; chỉ đạo các trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công khai các chế độ chính sách đối với nhà giáo, học sinh; rà soát, lập hồ sơ học sinh được hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch²¹. Phòng GD&ĐT đã tham mưu UBND huyện phê duyệt danh sách học sinh được hưởng các chính sách học kỳ I năm học 2024-2025 theo quy định. Trong đó:

¹⁷ Chỉ đạo các trường tích cực triển khai thực hiện các giải pháp để duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn PCGD-XMC năm 2024 (Văn bản số 392/PGDĐT-VP, ngày 26/3/2024 của Phòng GD&ĐT); tăng cường công tác phân luồng, tuyên truyền học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục vào học các trường THPT, TTGDNN-GDTX, học nghề theo đề án của Chính phủ, văn bản của UBND tỉnh. Chương trình hành động số 1041/CTr-PGDĐT, ngày 06/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện Kế hoạch của UBND huyện triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn huyện Điện Biên.

Quyết định số 3095/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của UBND huyện Điện Biên về kiểm tra công nhận duy trì đạt chuẩn PCGD-XMC các xã năm 2024.

¹⁸ Cấp THCS có 6 trường có học sinh ở bán trú (trong đó có 02 trường PTDTBT) với 1451 học sinh. Cấp TH có 8 trường có học sinh ở bán trú (trong đó có 06 trường PTDTBT), 1338 học sinh.

¹⁹ Thường xuyên tuyên truyền giáo dục đạo đức, lễ giáo, bản sắc văn hóa dân tộc; tổ chức tốt hoạt động lao động sản xuất, cải thiện điều kiện ăn, ở, học tập của học sinh; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; đọc sách; hoạt động ngoài giờ lên lớp tạo không khí vui tươi, giúp học sinh thêm yêu trường, mến lớp; nâng cao đời sống tinh thần cho học sinh.

²⁰ theo hướng dẫn tại Công văn số 283/SGDĐT-GDTrH ngày 15/02/2022 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện công tác vệ sinh, môi trường trường học; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế quy định về công tác Y tế trường học

²¹ Phòng giáo dục và đào tạo Huyện Điện Biên đã ban hành các công văn số 1163/PGDĐT - KT ngày 27/8/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc thẩm định danh sách học sinh được hưởng các chính sách theo NĐ 81/2021/NĐ-CP, NĐ 57/2017, TTLT số 42/2012, NĐ 105/2020 tháng 9-12. Công văn số 1164/PGDĐT - KT ngày 27/8/2024 về việc nộp nhu cầu đề nghị hỗ trợ cho học sinh hưởng chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP từ tháng 9-12 năm 2024

Chế độ hỗ trợ học sinh ở xã thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ; Chế độ hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ. Các chế độ hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTĐBXH, Chế độ hỗ trợ học sinh dân tộc rất ít người theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017; chế độ theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo²².

i) Các hoạt động y tế trường học; Công tác giáo dục thể chất

Công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh được các trường triển khai thực hiện nghiêm túc; Phối hợp với Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh tổ chức bồi dưỡng công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ CBQL, nhân viên y tế, nhân viên nấu ăn các trường MN, TH, THCS có tổ chức ăn thuộc huyện; Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Điện Biên tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức y tế trường học cho CBQL, nhân viên y tế các trường; chủ động tham mưu UBND huyện tăng cường viên chức kiêm nhiệm công tác y tế trường học cho các trường còn thiếu. Các trường tích cực phối hợp với trạm y tế để tổ chức khám sức khỏe, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cách phòng chống các dịch bệnh cho học sinh; xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh tại trường; thực hiện tốt quy định vệ sinh trường học; phối hợp với Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm của tỉnh kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm cuộc số 3 năm 2024 tại 7 trường mầm non; phối hợp với Trung tâm Y tế huyện thực hiện giám sát thường xuyên hoạt động Y tế trường học và hướng dẫn ngộ độc thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể tại 17 trường học trên địa bàn huyện Điện Biên năm 2024. Tới thời điểm 04/01/2025 không có hiện tượng ngộ độc thực phẩm xảy ra trong các nhà trường.

Công tác giáo dục thể chất trong các nhà trường tiếp tục được quan tâm; các trường tăng cường giáo dục đảm bảo dinh dưỡng, tổ chức nhiều hoạt động thể thao cho học sinh thông qua các giờ học chính khóa, các hoạt động đầu giờ, giữa giờ, các hoạt động ngoài giờ...góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các nhà trường

²² Chế độ HTCPHT NĐ 81/2021/NĐ-CP: Tổng số 9.387 học sinh, số kinh phí là 5.631.750 nghìn đồng.

Chế độ cấp bì, miễn giảm học phí theo NĐ 81/2021/NĐ-CP a) Cấp mầm non Miễn 100%: 2.092 Học sinh (Trong đó học sinh 5 tuổi theo Khoản 6 Điều 15 Nghị định 81/2021 là: 1.771 học sinh) Miễn 70%: 1.008 Học sinh, Miễn 50%: 77 Học sinh Tổng kinh phí: 370.149 nghìn đồng b) Cấp Trung học cơ sở : Miễn 100%: 3.300 Học sinh (Trong đó Học sinh THCS theo khoản 8 Điều 15 Nghị định 81/2021 là: 3.082 học sinh), Miễn 50%: 248 Học sinh Tổng kinh phí: 195.360 nghìn đồng

Chế độ hỗ trợ ăn trưa theo NĐ 105/2020/NĐ-CP : tổng số 2.175 học sinh, số người nấu ăn là 32 người, tổng kinh phí 1.698.880 nghìn đồng (Tiền ăn của học sinh là 1.391.680 nghìn đồng, tiền hỗ trợ nấu ăn là 307.200 nghìn đồng).

Chế độ hỗ trợ học tập cho dân tộc rất ít người theo NĐ 57/2017/NĐ-CP Tổng số 117 học sinh, số kinh phí là 581.796 nghìn đồng.

Chế độ học sinh khuyết tật theo TT 42/2013/TTLT- BGDĐT- BLĐTĐBXH –BTC: Tổng số 56 học sinh, số kinh phí là 419.956 nghìn đồng.

Chế độ chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP Tổng số học sinh: 2.793 học sinh , số người nấu ăn 58 người, tổng kinh phí 11.399.166 nghìn đồng.

k) Công tác Đảng/Đoàn/Đội/Hội/Công đoàn

Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên được thành lập trong các nhà trường và hoạt động theo quy định; tích cực phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đoàn kết nội bộ; chăm lo quyền lợi cho các đoàn viên, thanh niên, đội viên; cũng như phối hợp tổ chức các hoạt động phát triển nhà trường.

3.2. Tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ các cấp học

a) Giáo dục mầm non

100% các trường thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, phát triển chương trình gắn với thực tiễn, phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục chỉ đạo có hiệu quả các chuyên đề trong năm học: “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”, chuyên đề tối ưu Việt Nam ở 26/26 trường, kế hoạch giáo dục mầm non vùng khó giai đoạn 2023-2030, “tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”,....tăng cường các hoạt động bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp cụm, cấp huyện bám sát các nội dung chỉ đạo mới, các vướng mắc, khó khăn của đội ngũ để tháo gỡ kịp thời. Tính đến nay đã tổ chức được 8 chuyên đề cấp cụm và 1 buổi sinh hoạt chuyên môn cấp huyện, các nội dung tập trung vào các vướng mắc, khó khăn trong thực hiện các nhiệm vụ về chuyên môn trong năm học như: Lên tiết chuyên đề; Chia sẻ nội dung tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng Stem/steam; Tham quan môi trường giáo dục và Tổ chức chuyên đề về giáo dục lồng ghép quyền con người và quyền trẻ em trong giáo dục mầm non; Trao đổi tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy trình bán trú; hoạt động phòng thư viện theo Thông tư 16/TT-BGDĐT; thực hiện công khai theo Thông tư 09/TT-BGDĐT; thực hiện và quản lý hồ sơ điện tử. Tham gia tập huấn chuyên môn trực tiếp do Sở GD&ĐT tổ chức ngày 23,24/12/2024... Phòng GD&ĐT phối hợp với Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ tỉnh triển khai cho trẻ làm quen với ngoại ngữ theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT tại 7 trường, 18 lớp 376 trẻ. Các nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trẻ học tập, tích cực trang trí phù hợp với tình hình thực tiễn của trường/lớp; trẻ hứng thú với hoạt động làm quen với tiếng Anh. Phụ huynh quan tâm, ủng hộ việc học tập của trẻ.

Tổ chức cho 100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có tình trạng ngộ độc thực phẩm và mất an toàn trường học. Thực hiện có hiệu quả nguồn hỗ trợ bữa ăn trưa của nhà nước và duy trì sự hỗ trợ bữa ăn trưa cho trẻ không được hưởng chế độ của nhà nước của chương trình Quỹ trẻ nghèo vùng cao tại 15 trường và Dự án nuôi em tại 4 trường.

Kết quả chăm sóc trẻ: Trẻ phát triển bình thường về cân nặng 6151/6518 tỷ lệ 94,4%, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân chiếm 367/6518 chiếm 5,6%; trẻ phát triển bình thường về chiều cao 6126/6518 tỷ lệ 94%, suy dinh dưỡng thể thấp còi: 392/6518 chiếm 6%.

b) Giáo dục Tiểu học

Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp, hiệu quả, nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh thông qua việc tăng cường hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn phù hợp với thực tế và điều kiện dạy học của địa phương; Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, gắn với giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, lồng ghép kiến thức an ninh quốc phòng, giáo dục địa phương, giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng công dân số vào các môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ. Khuyến khích giáo viên sử dụng phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, sử dụng hiệu quả "Hành trang số" của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

Chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số qua các môn học và hoạt động giáo dục; Tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh các dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn. Duy trì 100% số trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với kế hoạch dạy học các môn học bắt buộc tối đa 32 tiết/tuần. Học sinh học 02 buổi/ngày được tăng cường kiến thức kỹ năng thông qua các môn học, giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động các câu lạc bộ, phát triển năng lực thông qua hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm. Thực hiện chương trình giảng dạy Tiếng Anh, Tin học, theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Phòng GD&ĐT triển khai kịp thời, hiệu quả các cuộc tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập huấn đổi mới SGK lớp 5 (trực tuyến và trực tiếp) theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo các nhà trường không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh tiểu học. Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề cấp huyện, cấp trường, cụm trường trong huyện; duy trì sinh hoạt các môn chuyên: Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, GDTC, công tác Đội sinh hoạt chung 1 lần/tháng. Đối với GV văn hóa sinh hoạt chuyên đề cấp huyện, cấp cụm trường 01 lần/học kì; sinh hoạt định kì 2 lần/tháng theo quy định.

Phòng GD&ĐT tổ chức triển khai hiệu quả chuyên đề giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình dạy học CTGDPT 2018 đối với tất cả các môn học; nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm trong dạy học (công nghệ AI, Plickco, IviCam); nâng cao phương pháp, kỹ thuật dạy học hiệu quả, tổ chức dạy thực hành các hoạt động dạy học các môn học các khối lớp (CTGDPT 2018); chú trọng vào các dạng bài khó, chủ đề chủ điểm trọng tâm trong chương trình. Hình thức tổ chức tiết dạy với nhiều nội dung sáng tạo, hiệu quả (thiết kế các hoạt động học tập phong phú, đa dạng; tích hợp công nghệ thông tin

vào bài giảng; khuyến khích học sinh học tập sáng tạo).

Thành lập nhóm cốt cán thường xuyên kiểm tra, tư vấn giúp đỡ, phân tích, đánh giá, có giải pháp khắc phục kịp thời. Các trường triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

Chỉ đạo tốt công tác thực hiện khảo sát chất lượng học sinh đầu năm học theo văn bản số 2362/KH-SGD&ĐT, ngày 30/8/2024 về Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2024-2025, triển khai thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở GD&ĐT tổ chức nghiêm túc các khâu coi, chấm chéo giữa các trường trong toàn huyện đảm bảo tính khách quan, đánh giá đúng đầu vào.

c) Giáo dục THCS

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; chỉ đạo các trường trên cơ sở thực tế về biên chế đội ngũ, cơ sở vật chất, học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt; nhất là việc thực hiện các môn tích hợp, nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. Xây dựng các hình thức tổ chức hoạt động đa dạng, áp dụng hiệu quả, sáng tạo phương pháp dạy học, công cụ kiểm tra, đánh giá phù hợp với năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm học; lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết các vấn đề thực tiễn trong các môn học, hoạt động giáo dục. Phòng GD&ĐT tổ chức bồi dưỡng chuyên môn hè, chuyên môn cấp huyện ở tất cả các môn/hoạt động giáo dục kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các trường trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện phân tích, đánh giá kết quả khảo sát đầu năm; xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng từng môn học và kế hoạch nâng cao chất lượng ôn thi vào 10 THPT năm học 2025-2026; tuyên truyền, phổ biến cấu trúc thi tuyển vào 10 và thi học sinh giỏi, các câu hỏi tuyển sinh tới đội ngũ giáo viên, học sinh; đồng thời chỉ đạo các trường lồng ghép trong các bài dạy để học sinh làm quen với các dạng câu hỏi cho học sinh.

Phòng GD&ĐT cơ bản giao quyền tự chủ cho các trường trong kiểm tra đánh giá chất lượng học kỳ I đối với tất cả các môn/hoạt động giáo dục.

d) Giáo dục thường xuyên

Chỉ đạo trường TH&THCS xã Sam Mứn tổ chức thành công Lễ khai mạc Tuần lễ học tập suốt đời năm 2024; các trường có nhiều hoạt động thiết thực hưởng ứng trong tuần lễ.

Tham mưu cho UBND huyện kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các TTHTCĐ thực hiện có hiệu quả kế hoạch đã đề ra; quan tâm mở các lớp theo hướng thiết thực cần gì học nấy của người dân, bám sát mùa vụ và định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương. Việc mở lớp được thực hiện linh hoạt từ trung tâm xã tới tận các thôn, bản để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân theo học. Trong năm 2024, các TTHTCĐ trên địa bàn huyện đã mở được 564 chuyên đề, 763 lớp với 27.173 lượt người tham gia học tập (trong đó có 102 chuyên đề, 103

lớp do cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của huyện, của tỉnh tổ chức; 34 chuyên đề, 57 lớp do 6 Đoàn Biên phòng trên địa bàn huyện mở).

e) Giáo dục nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” huyện Điện Biên; thông qua nội dung hoạt động trải nghiệm, học sinh được bộc lộ niềm đam mê, sở thích cá nhân giúp các em thích ứng với cuộc sống, môi trường và định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

4. Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có 1802, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 150 người; Giáo viên hiện có 1513 người, Nhân viên hiện có 139 người. Số CBQL, giáo viên, nhân viên thiếu so với định mức là 217 (CBQL 45; Giáo viên, nhân viên 112). Trên cơ sở biên chế được giao, Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện tiếp nhận 19 biên chế, hiện đang tham mưu tuyển dụng 16 biên chế, biệt phái 06 giáo viên, tăng cường giáo viên 26 giáo viên (giáo viên dạy các môn chuyên), đảm bảo số lượng giáo viên cho các trường thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo quy định.

Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được thực hiện thường xuyên thông qua bồi dưỡng hè, sinh hoạt chuyên môn cấp huyện, cấp cụm trường và cấp trường. Tạo điều kiện cho 17 viên chức tham gia bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng III

Căn cứ Kế hoạch số 3029/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu cho UBND huyện xây dựng Đề án sáp nhập 12 trường thành 6 trường giảm 06 trường giai đoạn 2024-2025 cụ thể:

Sáp nhập trường TH số 2 xã Thanh Xương với trường THCS xã Thanh Xương thành trường TH&THCS huyện Điện Biên. Sáp nhập trường TH Hoàng Công Chất với trường TH xã Noong Hẹt thành trường TH Hoàng Công Chất xã Noong Hẹt. Sáp nhập trường MN Hoàng Công Chất với trường MN xã Noong Hẹt thành trường MN Hồng Công Chất xã Noong Hẹt. Sáp nhập trường MN số 2 xã Thanh Yên với trường MN xã Thanh Yên thành trường MN xã Thanh Yên. Sáp nhập trường MN số 2 xã Mường Pồn với trường MN xã Mường Pồn thành trường MN xã Mường Pồn. Sáp nhập trường TH số 2 xã Mường pồn với trường PTDTBT TH xã Mường Pồn thành trường PTDTBT TH xã Mường Pồn.

Trong năm học 2024-2025 Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện Thành lập trường PTDTBT TH&THCS xã Na U trên cơ sở trường TH&THCS xã Na U.

Công tác xây dựng Đảng luôn được quan tâm, triển khai chỉ đạo; hiện toàn ngành có 65/65 chi bộ độc lập; 100% cán bộ quản lý có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, trong đó có 02 cán bộ quản lý có trình độ Cao cấp lý luận.

Các chế độ đối với nhà giáo, người lao động được quan tâm, phổ biến, chỉ đạo thực hiện đúng quy định.

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Cơ sở vật chất các trường tiếp tục được quan tâm, đầu tư, nâng cấp từ nguồn ngân sách và các nguồn xã hội hóa từ nhân dân, các tổ chức xã hội... cơ bản đáp ứng việc dạy và học trong các nhà trường²³.

Hiện toàn ngành có 1102 phòng học (gồm phòng học và phòng chức năng), trong đó: 834 phòng kiên cố, chiếm 75,7%; 256 phòng bán kiên cố chiếm 23,2 %; 12 phòng tạm chiếm 1,1%).

205 phòng công vụ (trong đó 86 phòng kiên cố; 109 phòng bán kiên cố; 10 phòng tạm). 160 phòng nội trú học sinh (trong đó 37 phòng kiên cố; 109 phòng bán kiên cố; 14 phòng tạm), đáp ứng 70% nhu cầu.

65/65 trường có công trình nước đạt chuẩn; 65/65 trường có công trình vệ sinh đạt chuẩn.

Hiện tại đã giao cho các trường thực hiện quy trình mua sắm trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi cho các trường theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 về ban hành danh mục dạy học tối thiểu cấp Tiểu học và Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 về ban hành danh mục dạy học tối thiểu cấp THCS; Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT Thông tư Ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non năm 2024 với tổng kinh phí khoảng 25 tỷ đồng đã triển khai mua sắm xong. Hiện đang tổng hợp nhu cầu các trường năm 2025.

Chỉ đạo các trường sử dụng có hiệu quả các đồ dùng, đồ chơi đã được trang cấp. Các trường tuyên truyền phụ huynh chủ động mua sách giáo khoa, vở viết cho học sinh; vận động học sinh quyên góp, ủng hộ lại sách giáo khoa đã qua sử dụng; rà soát sổ sách giáo khoa trong thư viện cho học sinh diện chính sách mượn; làm tốt công tác xã hội hóa, quan tâm tới những học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Phòng GD&ĐT bố trí 198.923.000 đồng mua bổ sung sách giáo khoa và sách giáo viên dùng chung cho Thư viện các nhà trường (Cấp TH: 99.348.000 đồng mua sắm 183 bộ SGK lớp 5, 108 bộ SGV lớp 5; Cấp THCS: 99.575.000 đồng mua sắm 273 bộ SGK lớp 9, 42 bộ SGV lớp 9) để đảm bảo đủ SGK cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được mượn học, đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa học tập trước khi bước vào năm học mới.

6. Công tác xã hội hóa giáo dục

Phòng GD&ĐT, các trường học đã làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực từ các tổ chức từ thiện, cá nhân, để xây dựng cơ sở vật chất, hỗ

²³ Năm 2024, Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện triển khai tu sửa cơ sở vật chất cho 4 công trình tại 10 trường MN, TH, THCS từ nguồn tiết kiệm chi với tổng mức đầu tư 12,7 tỷ.

Phòng GD&ĐT, các trường làm tốt công tác xã hội hoá, huy động được nhiều nguồn lực từ các tổ chức, nhà hảo tâm hỗ trợ được 8,2 tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất cho các trường (Ngân hàng công thương Việt Nam hỗ trợ 4,5 tỷ xây dựng nhà nội trú trường TH&THCS xã Na U. Công ty điều hành Dầu khí Biển Đông tài trợ 2,5 tỷ xây dựng nhà nội trú, bếp ăn cho trường PTDTBT TH xã Mường Lói và bếp ăn trường MN xã Mường Lói. Tỉnh đoàn Điện Biên kết nối các nhà hảo tâm tài trợ 500 triệu xây dựng điểm trường Huổi Un trường MN xã Mường Pôn. Cán bộ công nhân viên Bộ Công thương tài trợ 700 triệu xây dựng 02 phòng học, nhà bếp, nhà vệ sinh điểm trường Tin Lán trường MN xã Núa Ngam).

trợ quần áo ấm, sách vở, hỗ trợ bữa ăn cho trẻ mầm non, tiểu học không được hưởng hỗ trợ từ nhà nước và các vật phẩm khác... Tổng kinh phí huy động được từ nguồn xã hội hóa giáo dục trên 9,5 tỷ đồng (riêng tu sửa cơ sở vật chất 8,2 tỷ đồng).

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Học kỳ I, năm học 2024-2025, Phòng GD&ĐT tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, cấp ủy, chính quyền các xã; nhất là sự chung sức, đồng lòng của toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong toàn ngành và sự phối hợp của gia đình học sinh, sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển và cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao năm học 2024-2025.

Toàn ngành duy trì tốt kỷ cương, nề nếp, khối đoàn kết nội bộ; thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua. Công tác quản lý tiếp tục được đổi mới; tích cực chủ động trong công tác tham mưu và triển khai kịp thời văn bản chỉ đạo của các cấp tới các đơn vị trường.

Việc đổi mới Chương trình GDMN, Chương trình GDPT theo chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT được triển khai đúng tiến độ, sát thực tế.

Các điều kiện cho năm học mới được quan tâm, triển khai đạt hiệu quả; công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học được đẩy mạnh. Công tác bồi dưỡng đội ngũ được triển khai có hiệu quả; đặc biệt là công tác bồi dưỡng đội ngũ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoạt động chuyên môn, hoạt động dạy và học đi vào nề nếp; việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chăm sóc học sinh ở bán trú được quan tâm, chỉ đạo. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học, nội dung giáo dục, quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm học.

Các trường có nhiều giải pháp trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và tổ chức nhiều hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao cho học sinh. Các cuộc thi, hội thi được tổ chức hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với thực tế.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, phổ cập giáo dục các cấp học được triển khai tích cực, hiệu quả. Các điều kiện đảm bảo thực hiện kế hoạch được chú trọng; công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh, huy động được nhiều nguồn lực để phát triển giáo dục. Các chính sách của nhà nước hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên, học sinh được thực hiện nghiêm túc. Công tác truyền thông tiếp tục được đẩy mạnh, các hoạt động của ngành được truyền tải kịp thời tới đội ngũ, học sinh và người dân, tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Về Biên chế, đội ngũ: Hiện nay toàn ngành còn thiếu so với định mức là 217 biên chế (CBQL 45; Giáo viên, nhân viên 112).

b) Về cơ sở vật chất: Mặc dù cơ sở vật chất để đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục cho các trường đã được đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa nhưng chưa đáp ứng được sự phát triển về quy mô và yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục, diện tích nhiều phòng học xây dựng từ những giai đoạn trước còn hẹp. Nguyên nhân do công tác quy hoạch, đầu tư thiết kế chưa đồng bộ; nguồn vốn đầu tư cho giáo dục, nguồn huy động từ cộng đồng không đáp ứng đủ yêu cầu.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục chỉ đạo các trường tuyên truyền, quán triệt thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ năm học của UBND tỉnh, huyện Điện Biên; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, duy trì tốt khối đoàn kết nội bộ, kỷ luật, kỷ cương trong toàn ngành; đội ngũ cán bộ công chức viên chức chấp hành nghiêm túc chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp. Hoàn thành 100% các chỉ tiêu lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Chi bộ Phòng GD&ĐT nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp quy mô trường, lớp, học sinh theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; phối hợp với Phòng Nội vụ triển khai trình tự sáp nhập 12 trường thành 6 trường khi có văn bản đồng ý của UBND tỉnh.

Tiếp tục huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; tăng cường các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng học sinh bỏ học và đi học không chuyên cần nhất là dịp Tết Nguyên Đán, giáp hạt và mùa vụ. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động trong hè 2025.

3. Thực hiện có hiệu quả công tác y tế trường học và công tác phòng, chống dịch bệnh; đảm bảo an ninh, an toàn trường học và vệ sinh an toàn thực phẩm; chú trọng các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

4. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn

4.1. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, cho học sinh và đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên; xây dựng văn hóa học đường, môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; xây dựng trường học hạnh phúc.

4.2. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục đã xây dựng, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, công tác phụ đạo, dạy học 2 buổi/ngày, giảm tỷ lệ học sinh yếu, tăng tỉ lệ học sinh

khá giỏi; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông.

Nâng cao chất lượng dạy tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học; dạy và học môn tiếng Anh và môn tin học trong các nhà trường; chất lượng học sinh thi vào lớp 10 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT. Chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm HTCD các xã.

a) Giáo dục mầm non: Tiếp tục huy động trẻ ra lớp, duy trì tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần. Nâng cao các chỉ số đạt chuẩn PCGDMNTNT; chuẩn bị các điều kiện để phổ cập mầm non cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng thực hiện các chuyên đề chuyên môn chuyên sâu trong năm học. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, nhất là trẻ em vùng đặc biệt khó khăn và ở các điểm trường lẻ; chú trọng đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ; nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

b) Giáo dục tiểu học: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình GDPT theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học các môn học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, tăng cường thời gian cho học sinh thực hành, vận dụng và trải nghiệm sáng tạo.

c) Giáo dục THCS: Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo nội dung, lộ trình theo quy định của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh. Tập trung bồi dưỡng giáo viên về phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, đảm bảo chất lượng cuối năm học và chất lượng thi lớp 10 THPT năm học 2025-2026.

d) Giáo dục thường xuyên

Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả các lớp tuyên truyền, tập huấn tại các trung tâm HTCD; tăng cường kiểm tra thực tế tại cơ sở; Tiếp tục thực hiện công tác PCGD- XMC gắn với kết quả bền vững và đảm bảo chất lượng; thực hiện chế độ, chính sách xóa mù chữ đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND tỉnh và các quy định hiện hành

4.3. Tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giáo viên phổ thông thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; tạo điều kiện CBQL, giáo viên, nhân viên theo học các lớp nâng cao trình độ đào tạo, các lớp học bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và bồi dưỡng đội ngũ. Tăng cường chỉ đạo công tác phát triển Đảng trong các trường học.

4.4. Hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2025-2026. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm 2026 (năm học 2026-2027).

5. Tổ chức có hiệu quả các cuộc thi của học sinh, giáo viên. Chỉ đạo kiểm tra khảo sát chất lượng cuối năm học và kiểm tra học kỳ II, kết thúc chương trình và tổng kết năm học 2024-2025 đúng thời gian theo quy định.

6. Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục; thực hiện nghiêm túc công tác dân chủ, tự đánh giá, công tác kiểm tra nội bộ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

7. Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra năm học 2024 – 2025, kế hoạch kiểm tra trong năm 2025 và kiểm tra việc thực hiện kết luận sau kiểm tra. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra việc thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp, kiểm tra việc quản lý tài sản công, xây dựng cảnh quan tại các trường.

8. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; gắn kết quả đánh giá với bố trí, sử dụng. Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện luân chuyển, bổ nhiệm CBQL, luân chuyển giáo viên, xây dựng phương án tiếp nhận, tuyển dụng viên chức năm 2025; đánh giá viên chức cuối năm; triển khai thực hiện Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

9. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 06 và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, mục tiêu toàn ngành không xảy ra các trường hợp tấn công mạng, mất an toàn, an ninh thông tin mạng và cơ sở dữ liệu.

10. Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Thực hiện đúng đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên và học sinh.

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về các khoản thu, chi thỏa thuận và xã hội hóa. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về các khoản thu, chi và các điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tập thể tại cơ sở giáo dục trên địa bàn.

Tiếp tục tham mưu UBND huyện ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng cơ bản hoạt động dạy và học từ các CTMTQG, nguồn cân đối ngân sách địa phương lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Tích cực, chủ động tìm kiếm, kêu gọi các nhà tài trợ, các nhà hảo tâm, các tổ chức hỗ trợ đầu tư CSVC trường, lớp học. Bố trí, sắp xếp, sử dụng hợp lý, hiệu quả CSVC, TBDH hiện có; tăng cường quản lý tài sản công, xây dựng và tôn tạo cảnh quan môi trường trong trường học.

11. Tăng cường truyền thông về giáo dục và đào tạo; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, đúng quy định. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng cuối năm học 2024-2025 đúng quy định, công bằng, khách quan. Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả công tác pháp chế, cải cách hành chính.

12. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch nghỉ và đón Tết Nguyên đán, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, xây dựng khối đoàn kết trong các nhà trường.

2. Làm tốt công tác tham mưu với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể huyện, UBND các xã trong phát triển giáo dục và đào tạo. Kết hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục và huy động học sinh ra lớp.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo. Tập trung kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của các trường. Tăng cường công tác kiểm tra của phòng GD&ĐT, công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng. Phát huy vai trò các đoàn thể, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng trực tiếp, gián tiếp, qua mạng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường; Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm trong công tác quản lý; sử dụng triệt để các đồng dùng, thiết bị được trang cấp.

5. Đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông. Tăng cường thông tin, tuyên truyền các kết quả giáo dục đã đạt được, quảng bá hình ảnh nhà trường, các hoạt động đổi mới của ngành.

6. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường nhất là đối với các trường vùng khó khăn, trường kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động các nguồn lực tu sửa nâng cấp cơ sở vật chất, làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

7. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng động viên khuyến khích kịp thời các cá nhân điển hình tiên tiến trong năm học; xử lý nghiêm những cán bộ, giáo viên và học sinh vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn, vi phạm pháp luật. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường an toàn, an ninh trường học.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT ĐỐI VỚI SỞ GD&ĐT

Theo văn bản số 2591/SGDĐT-GDTrH, ngày 20/9/2024 của Sở GD&ĐT về thông báo cấu trúc đề khảo sát đầu năm các môn học cấp THCS và THPT năm học 2024-2025: Đối với khảo sát cuối năm, nội dung đề khảo sát thuộc khối lớp khảo sát; hình thức, cấu trúc đề khảo sát như đề khảo sát đầu năm. Tuy nhiên theo Văn bản số 2489/HD-SGDĐT ngày 12/9/2024 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn tổ chức khảo sát các môn văn hoá cấp trung học năm học 2024-2025 thì thời điểm khảo sát cuối năm là ngày 08-09/4/2025 (lúc này chưa kết thúc chương trình).

Đề nghị Sở GD&ĐT sớm ban hành chương trình, cấu trúc khảo sát cuối năm học 2024-2025 để phù hợp với tiến độ chương trình các khối lớp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2024 – 2025 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (B/cáo);
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT (hscv);
- Chuyên môn MN, TH, THCS (hscv);
- Các trường cấp học MN, TH, THCS (hscv);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đặng Thị Ngọc Hà